

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC 2021-2022**MÔN: TIẾNG VIỆT**

Mạch kiến thức, kỹ năng		Số câu và số điểm	Mức 1 Nhận biết			Mức 2 Thông hiểu			Mức 3 Vận dụng			Tổng		
			TNK Q	TL	HT khác	TN KQ	TL	HT khác	TN KQ	TL	HT khác	TN KQ	TL	HT khá c
1. Kiến thức tiếng Việt, văn học		Số câu	1			1						2		
		Số điểm	1,0			1,0							2,0	
2. Đọc	a) Đọc thành tiếng	Số câu			1									1
		Số điểm			6,0									
	b) Đọc hiểu	Số câu	2			1						3		
		Số điểm	1,0			1,0						2,0		
3. Viết	a) Chính tả	Số câu			1									1
		Số điểm			5,0									5,0
	b) Đoạn, bài văn (viết hoặc nói)	Số câu							1				1	
		Số điểm							5,0				5,0	
4. Nghe nói	Kết hợp trong đọc và viết chính tả, tập làm văn													
Tổng		Số câu	3		2	2				1		5	4	2
		Số điểm	2,0		11	2,0				5,0		4,0	5,0	11

<u>Điểm</u>	<u>Lời phê của giáo viên:</u>
-------------	---

A. Kiểm tra kỹ năng đọc và kiến thức Tiếng Việt:(10 điểm)

1. Đọc thành tiếng:(6 điểm) Đọc 1 trong 3 đoạn văn của bài tập đọc **“Cửa Tùng”** (TV 3 tập 1 trang 109).

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

2. Đọc hiểu:(4 điểm)

Dựa theo nội dung của bài tập đọc, **“Cửa Tùng”** khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Câu 1: (1 điểm) *Câu nào dưới đây có hình ảnh so sánh?*

- a. Nơi dòng Bến Hải gặp sóng biển khơi ấy chính là Cửa Tùng.
- b. Trưa, nước biển xanh lơ.
- c. Bờ biển Cửa Tùng giống như một chiếc lược đồi mồi cài vào mái tóc bạch kim của sóng biển.

Câu 2:(1 điểm) *Câu “Thuyền chúng tôi đang xuôi dòng Bến Hải.” thuộc kiểu câu nào dưới đây?*

- a. Ai (cái gì, con gì) làm gì?
- b. Ai (cái gì, con gì) là gì?
- c. Ai (cái gì, con gì) thế nào?

Câu 3: (0,5 điểm) *Cửa Tùng có ba sắc màu nước biển đó là?*

- a. hồng nhạt, xanh lơ, xanh lục.
- b. đỏ ối, hồng nhạt, xanh lục
- c. đỏ ối, xanh lục, xanh lơ.

Câu 4: (0,5 điểm) *Cảnh hai bên bờ sông có gì đẹp ?*

- a. Đồi bờ thôn xóm mượt màu xanh lầy tre làng và những rặng phi lao rì rào gió thổi.
- b. Con sông in đậm dấu ấn lịch sử một thời chống Mĩ cứu nước.
- c. Đồi bờ thôn xóm mượt một màu xanh.

Câu 5:(1điểm) *Bãi cát Cửa Tùng được ca ngợi là “Bà Chúa của các bãi tắm vì:*

- a. Bãi cát Cửa Tùng chỉ dành cho các Bà Chúa.
- b. Bãi cát Cửa Tùng là bãi cát đẹp nhất trong các bãi tắm.
- c. Bãi cát Cửa Tùng là một bãi tắm.

A large, empty grid table with 20 columns and 60 rows. The grid is composed of thin, black lines forming a uniform pattern of small squares. There are no markings, text, or data within any of the cells.

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ VÀ CHO ĐIỂM
MÔN: TIẾNG VIỆT

A. Kiểm tra kỹ năng đọc và kiến thức tiếng việt:

1. Đọc thành tiếng:(6 điểm) (thời gian khoảng 3-5 phút)

- GV cho HS Đọc 1 trong 3 đoạn văn của bài tập đọc “*Cửa Tùng*”(TV 3 tập 1 trang 109).

- Học sinh đọc to, rõ ràng đúng chính tả, ngắt nghỉ hơi đúng và đọc đúng tốc độ theo quy định đạt (6 điểm).

- Đọc sai từ 2-3 tiếng trừ 1 điểm; ngắt nghỉ hơi không đúng trừ 1 điểm; Đọc không đạt tốc độ theo yêu cầu trừ 1 điểm (khoảng 60 tiếng/phút). Căn cứ HS đọc giáo viên ghi điểm cho phù hợp.

Lưu ý: *Yêu cầu học sinh đọc đạt ở mức độ 1 (đọc đúng).*

2. Đọc thầm và làm bài tập: (4 điểm) (thời gian khoảng 15 phút).

Học sinh khoanh tròn vào đáp án đúng giáo viên cho điểm như sau.

Câu 1: (1 điểm)

Ý c. Bờ biển Cửa Tùng giống như một chiếc lược chải mái tóc bạch kim của sóng biển .

Câu 2: (1 điểm)

Ý a. Ai (cái gì, con gì) làm gì?

Câu 3:(0,5 điểm)

Ý a. hồng nhạt, xanh lơ, xanh lục.

Câu 4: (0,5 điểm)

Ý a. Đồi bờ thôn xóm mượt màu xanh lục tre làng và những rặng phi lao rì rào gió thổi.

Câu 5: (1 điểm)

Ý b. Bãi cát Cửa Tùng là bãi cát đẹp nhất trong các bãi tắm.

Lưu ý: *Nếu HS khoanh vào hai hoặc ba đáp án trong một câu vừa có đáp án đúng vừa có đáp án sai thì giáo viên không cho điểm ở câu này).*

B. Kiểm tra kỹ năng viết chính tả và viết văn: (viết đoạn, bài)

1. Chính tả. Nghe – Viết (thời gian khoảng 20-25 phút)

Bài: **Rừng cây trong nắng** (STV 3- tập 1- trang 148)

Cách chấm điểm : (5 điểm)

- Bài viết không mắc lỗi chính tả, chữ viết rõ ràng, sạch sẽ, đúng độ cao, khoảng cách, kiểu chữ, trình bày đúng đoạn văn: (5 điểm).

- Mỗi lỗi chính tả sai lẫn phụ âm đầu, vần, thanh, không viết hoa đúng qui định, viết sót mỗi chữ trừ: 0,5 điểm.

- Chữ viết không rõ ràng, sai về độ cao, khoảng cách, kiểu chữ, bản trừ 1 điểm toàn bài.

Lưu ý: *Đối với những học sinh dân tộc tại chỗ không trừ điểm về sai dấu thanh.*

2. Tập làm văn: (5 điểm) (thời gian khoảng 30 phút)

-Viết được một bức thư cho bạn hoặc người thân, kể về việc học tập của em trong học kỳ I vừa qua.

- Bài văn sắp xếp đúng bố cục, trình tự phù hợp, trình bày sạch đẹp, lời lẽ chân thành, đúng sự thật: 5 điểm.

- Địa điểm, thời gian. (0,5 điểm)

- Lời xưng hô với người nhận thư. (0,5 điểm)

- Nội dung: Thăm hỏi, báo tin cho người nhận thư. Lời chúc và hứa hẹn. (3,5 điểm)

- Cuối thư: Chữ kí và kí tên. (0,5 điểm)